

**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty mẹ và Công ty con năm 2022  
kết thúc vào ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán

**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

**Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM**

---

**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

**Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty mẹ và Công ty con năm 2022  
kết thúc vào ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán**

## MỤC LỤC

<b>NỘI DUNG</b>	<b>TRANG</b>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	3 - 4
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	5 - 6
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
- Bảng cân đối kế toán hợp nhất	7 - 8
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	9
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	10 - 11
- Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	12 - 34



## CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM

### BÁO CÁO CỦA TỔNG BAN GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần SPIRAL GALAXY (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán.

Công ty Cổ Phần SPIRAL GALAXY được thành lập theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số: 2801330959; cấp ngày 13 tháng 04 năm 2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 07 tháng 10 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp.

**Lĩnh vực kinh doanh và ngành nghề của Công ty:** Thực hiện theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Luật Doanh nghiệp hiện hành

#### Hình thức sở hữu vốn

Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là: **168.150.000.000 VND**

Vốn góp của các cổ đông đến ngày 31/12/2022: **168.150.000.000 VND**

#### Hội đồng quản trị Công ty gồm:

Ông: Phạm Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 18/05/2021)
Ông: Nguyễn Trường Sơn	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 18/05/2021)
Ông: Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 18/05/2021)

#### Ban Tổng Giám đốc Công ty gồm:

Ông: Nguyễn Chí Tân	Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 26/05/2021)
---------------------	--

#### Ban kiểm soát Công ty gồm:

Bà : Vũ Thị Châm	Trưởng ban (Bổ nhiệm ngày 25/08/2021)
Bà : Lê Thị Quế	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 25/08/2021)
Ông: Phạm Xuân Thắng	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 25/08/2021)

**Kế toán trưởng:** Bà: Nguyễn Thị Hương (Bổ nhiệm ngày 07/09/2021)

#### Các sự kiện sau ngày lập Báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra tại ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022.

#### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

#### Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc trong việc lập Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;

1729  
CÔNG TY  
NH  
TƯ VÀ  
NH KẾ T  
KIỂM TOÁN  
PHÍA NAM  
PHÓ C



## CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM

- Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở thực hiện đầy đủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam, không có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính này.
- Việc lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục;

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng, các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, và được ghi chép một cách phù hợp tại bất kỳ thời điểm nào và bảo đảm rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác. Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh cho cùng kỳ, phù hợp với chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Tp. HCM, ngày 20 tháng 03 năm 2023



TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Chí Tân*



Số: ...186./BCKT/TC/2023/AASCS

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ Phần SPIRAL GALAXY**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần SPIRAL GALAXY, gọi chung là “Công ty” được lập ngày 18 tháng 01 năm 2023, từ trang 07 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### *Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc*

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra các ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP. HCM, ngày 20 tháng 03 năm 2023

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế Toán  
và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)**



**Phó Tổng Giám Đốc**

**TẠ QUANG LONG**

Số Giấy CNDKHNKT 0649-2023-142-1

**Kiểm toán viên**

**NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC**

Số Giấy CNDKHNKT 1091-2023-142-1



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>178.288.356.741</b>	<b>48.348.488.141</b>
<b>I.</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.01</b>	<b>229.377.946</b>	<b>292.748.800</b>
1	Tiền	111		229.377.946	292.748.800
<b>III.</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>155.267.168.437</b>	<b>26.790.843.795</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	13.348.634.522	26.334.349.822
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.03	50.150.477.000	172.411.000
5	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.04	91.166.353.945	
6	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.05	601.702.970	284.082.973
<b>IV.</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.06</b>	<b>22.338.029.581</b>	<b>21.245.921.761</b>
1	Hàng tồn kho	141		22.338.029.581	21.245.921.761
<b>V.</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>V.07</b>	<b>453.780.777</b>	<b>18.973.785</b>
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		189.472.281	
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152		245.334.711	
3	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		18.973.785	18.973.785
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>119.358.061.563</b>	<b>126.238.097.420</b>
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	221	V.08	-	-
-	- Nguyên giá	222		13.766.170.000	13.766.170.000
-	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(13.766.170.000)	(13.766.170.000)
3	Tài sản cố định vô hình	227	V.09	-	-
-	- Nguyên giá	228		200.000.000	200.000.000
-	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(200.000.000)	(200.000.000)
<b>IV.</b>	<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>28.900.000.000</b>	<b>28.900.000.000</b>
1	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241			
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	28.900.000.000	28.900.000.000
<b>IV.</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.10</b>	<b>70.197.400.000</b>	<b>70.197.400.000</b>
1	Đầu tư vào công ty con	251			
2	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252			
3	Đầu tư góp vốn vào công ty khác	253		70.197.400.000	70.197.400.000
<b>V.</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>V.12</b>	<b>20.260.661.563</b>	<b>27.140.697.420</b>
1	Chi phí trả trước dài hạn	261		20.260.661.563	27.140.697.420
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>270</b>		<b>297.646.418.304</b>	<b>174.586.585.561</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>134.368.540.569</b>	<b>17.139.818.695</b>
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>134.368.540.569</b>	<b>16.915.818.695</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	9.793.577.291	15.749.111.691
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	123.834.868.854	
3	Thuế và các khoản phải nộp cho nhà nước	313	V.18	371.718.499	308.648.097
4	Phải trả người lao động	314		165.589.594	453.162.390
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	35.000.000	70.000.000
9	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	17.399.314	184.509.500
10	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320			
11	Dự phòng phải trả ngắn hạn	321			
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		150.387.017	150.387.017
13	Quỹ bình ổn giá	323			
14	Giao dịch mua bán lại trái phiếu chính phủ	324			
<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>	<b>224.000.000</b>
7	Phải trả dài hạn khác	337	V.17		224.000.000
<b>D</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>163.277.877.735</b>	<b>157.446.766.866</b>
<b>I.</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>163.277.877.735</b>	<b>157.446.766.866</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.19	168.150.000.000	168.150.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		168.150.000.000	168.150.000.000
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	451.161.049	451.161.049
9	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
10	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420			
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	(18.733.400.629)	(11.154.394.183)
	- LNST CPP lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(11.154.394.183)	(16.892.907.769)
	- LNST CPP kỳ này	421b		(7.579.006.446)	5.738.513.586
12	Nguồn vốn đầu từ XDCB	422			
13	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	V.20	13.410.117.315	
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>440</b>		<b>297.646.418.304</b>	<b>174.586.585.561</b>

Kế toán trưởng

*Nguyễn Thị Hương*

Lập, ngày 20 tháng 03 năm 2023

**Tổng Giám Đốc**

*Nguyễn Chí Tân*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Chí Tân*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	3.987.181.855	16.150.112.674
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		3.987.181.855	16.150.112.674
4	Giá vốn hàng bán	11	VI.02	3.838.069.630	15.405.047.428
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		149.112.225	745.065.246
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	1.505.354.441	1.533.242.063
7	Chi phí tài chính	22	VI.04	-	652.090.942
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23			
8	Phản lãi hoặc lỗ trong Công ty Liên doanh, liên kết	24		-	
9	Chi phí bán hàng	25	VI.05	9.129.259	
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.06	9.198.000.794	(3.778.708.067)
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(7.552.663.387)	5.404.924.434
12	Thu nhập khác	31	VI.07	4.561.752	2.245.034.088
13	Chi phí khác	32	VI.08	120.787.496	1.911.444.936
14	Lợi nhuận khác	40		(116.225.744)	333.589.152
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(7.668.889.131)	5.738.513.586
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(7.668.889.131)	5.738.513.586
19	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		(7.579.006.446)	5.738.513.586
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(89.882.685)	
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	(451)	341

3050117  
CÔNG  
TINH  
DỊCH VỤ T  
CHÍNH K  
VÀ KIỂM T  
PHÍA M  
I - T.P.H

Kế toán trưởng

*Nguyễn Thị Hương*

Lập, ngày 20... tháng 03... năm 2023

Tổng Giám Đốc

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Chí Tân*





**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022	Năm 2021
<b>I</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG SXKD</b>			
1	Lợi nhuận trước thuế	01	(7.668.889.131)	5.738.513.586
2	Điều chỉnh cho các khoản			
-	Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	-	286.156.264
-	Các khoản dự phòng	03	-	(12.142.833.270)
-	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		
-	Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.505.354.441)	(1.533.242.063)
-	Chi phí lãi vay	06	-	646.821.917
-	Các khoản điều chỉnh khác	07		
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	(9.174.243.572)	(7.004.583.566)
-	Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(37.555.305.408)	70.839.090.222
-	Tăng, giảm hàng tồn kho	10	13.907.892.180	7.462.966.914
-	Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	117.228.721.874	(39.820.005.090)
-	Tăng, giảm chi phí trả trước	12	6.690.563.576	7.200.000.000
-	Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		
-	Tiền lãi vay đã trả	14	-	(646.821.917)
-	Thuế TNDN đã nộp	15	-	(71.842.959)
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		
-	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(238.500)
	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>91.097.628.650</b>	<b>37.958.565.104</b>
<b>II</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1	Tiền chi để mua sắm, XD TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		
2	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		
3	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(91.166.353.945)	(11.500.000.000)
4	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		55.500.000.000
5	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(1.500.000.000)	(70.197.400.000)
6	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		
7	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.505.354.441	1.533.242.063
	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(91.160.999.504)</b>	<b>(24.664.157.937)</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

<b>III</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31		
2	Tiền chi trả vốn góp cho các CSH mua lại cổ phiếu của DN đã phát hành	32		
3	Tiền thu từ đi vay	33		300.000.000
4	Tiền trả nợ gốc vay	34		(15.300.000.000)
5	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		
6	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		
	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>-</b>	<b>(15.000.000.000)</b>
<b>IV</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ (20+30+40)</b>	<b>50</b>	<b>(63.370.854)</b>	<b>(1.705.592.833)</b>
1	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	292.748.800	1.998.341.633
	Ảnh hưởng của tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	
2	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70	229.377.946	292.748.800

Kế toán trưởng

*Nguyễn Thị Hương*



Lập, ngày 20 tháng 03 năm 2022

Tổng Giám Đốc

*Nguyễn Chí Tân*



## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Năm 2022

### **I- Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp**

#### **1- Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ Phần SPI được thành lập theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số: 2801330959; cấp ngày 13 tháng 04 năm 2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 07 tháng 10 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp.

**2- Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:** Khai thác, Sản xuất, Thương mại và Xây dựng.

**3- Ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:** Thực hiện theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Luật Doanh nghiệp hiện hành

**4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường:** 12 tháng

#### **5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến BCTC.**

Trong các năm 2020 và 2021 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty, đến năm 2022 công ty đang phải thực hiện sắp xếp kế hoạch, tổ chức lại hoạt động để phù hợp với tình hình hiện tại (bao gồm tập trung đơn đốc để thu hồi các khoản Công nợ, Hội đồng quản trị đang lập kế hoạch để triển khai đầu tư thêm các lĩnh vực kinh doanh mới) nên doanh thu của Công ty giảm, dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty chưa đạt theo kế hoạch của Hội đồng quản trị.

#### **6. Cấu trúc doanh nghiệp**

Công ty có một văn phòng, hai Công ty con và một khoản đầu tư vào đơn vị khác.

#### **7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính**

Các thông tin so sánh đã được kiểm tra, phân loại phù hợp với số liệu cuối kỳ.

### **II. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán:**

1. Kỳ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.
2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).

### **III. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng:**

#### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam được quy định tại thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính, các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài Chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện kèm theo.

Cơ sở của kế toán và nghĩa vụ thuế, thực hiện theo phạm vi điều chỉnh tại điều 2 thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn việc ghi sổ kế toán, lập và trình bày Báo cáo tài chính, không áp dụng cho việc xác định nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp đối với ngân sách Nhà nước.

#### **2- Tuyên bố việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán**

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

#### **3- Các căn cứ pháp lý làm cơ sở để hợp nhất báo cáo**





## CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM

- Chuẩn mực kế toán số 07 – Đầu tư vào Công ty Liên kết
- Chuẩn mực kế toán số 08 – Thông tin về các khoản góp vốn liên doanh
- Chuẩn mực kế toán số 11 – Hợp nhất kinh doanh
- Chuẩn mực kế toán số 25 – Báo cáo tài chính hợp nhất và các khoản đầu tư vào công ty con
- Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

### IV. Các chính sách, nguyên tắc kế toán áp dụng

#### 1- Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

##### - Nguyên tắc xác định các khoản tiền mặt, tiền gửi ngân hàng

Là chỉ tiêu phản ánh toàn bộ số tiền hiện có của Doanh nghiệp tại thời điểm báo cáo, gồm: Tiền mặt tại quỹ của Doanh nghiệp, tiền gửi Ngân hàng không kỳ hạn và tiền đang chuyển.

##### - Nguyên tắc xác định các khoản tương đương tiền

Là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

##### - Nguyên tắc, phương pháp chuyển đổi các đồng tiền khác

Đối với tiền mặt tại thời điểm lập báo cáo, doanh nghiệp đánh giá lại số dư ngoại tệ theo nguyên tắc: Tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng khi đánh giá lại số dư tiền mặt bằng ngoại tệ là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch (do doanh nghiệp tự lựa chọn) tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

Đối với tiền gửi ngân hàng tại thời điểm lập báo cáo tài chính, doanh nghiệp đánh giá lại số dư ngoại tệ theo nguyên tắc: Tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng khi đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ là tỷ giá mua ngoại tệ của chính ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ tại thời điểm lập báo cáo tài chính. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều tài khoản ngoại tệ ở nhiều ngân hàng khác nhau và tỷ giá mua của các ngân hàng không có sự chênh lệch đáng kể thì có thể lựa chọn tỷ giá mua của một trong các ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ làm căn cứ đánh giá lại

#### 2- Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào đơn vị khác gồm các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết và các khoản đầu tư góp vốn khác với mục đích nắm giữ lâu dài

##### Dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính

Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh: Là dự phòng phần giá trị bị tổn thất có thể xảy ra do giảm giá các loại chứng khoán doanh nghiệp đang nắm giữ vì mục đích kinh doanh;

Dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác: Là khoản dự phòng tổn thất do doanh nghiệp nhận vốn góp đầu tư (công ty con, liên doanh, liên kết) bị lỗ dẫn đến nhà đầu tư có khả năng mất vốn hoặc khoản dự phòng do suy giảm giá trị các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết.

+ Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.

+ Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư.





## CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính, Công ty không phát sinh dự phòng đầu tư tài chính.

### 3- Nguyên tắc ghi nhận Các khoản phải thu

Nguyên tắc ghi nhận: Bao gồm các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, phải thu nội bộ và các khoản thu khác tại thời điểm báo cáo.

Việc phân loại các khoản phải thu được thực hiện theo nguyên tắc:

- Phải thu khách hàng: các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua như bán hàng, cung cấp dịch vụ, thanh lý/ nhượng bán tài sản, tiền bán hàng xuất khẩu của bên giao ủy thác thông qua bên nhận ủy thác;
- Phải thu nội bộ: các khoản phải thu giữa đơn vị cấp trên và đơn vị cấp dưới trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc;
- Phải thu khác: các khoản phải thu không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Phân loại các khoản phải thu khi lập báo cáo tài chính theo nguyên tắc như sau:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm được phân loại là ngắn hạn;
- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm được phân loại là dài hạn.

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật, Công ty đánh giá lại số dư của các khoản nợ phải thu có gốc ngoại tệ. Tỷ giá giao dịch khi đánh giá lại khoản phải thu của khách hàng là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm lập báo cáo tài chính. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều các khoản phải thu và giao dịch tại nhiều ngân hàng thì được chủ động lựa chọn tỷ giá mua của một trong những ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch.

**Dự phòng nợ phải thu khó đòi:** các khoản nợ phải thu khó đòi được trích lập dự phòng phải thu khó đòi khi lập báo cáo tài chính. Việc trích lập hoặc hoàn nhập khoản dự phòng này được thực hiện ở thời điểm lập báo cáo tài chính và được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ.

### 4- Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

#### - Nguyên tắc đánh giá hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

#### - Phương pháp xác định giá trị hàng tồn kho cuối kỳ

Công ty tính giá trị hàng tồn kho theo phương pháp: bình quân gia quyền.

#### - Phương pháp hạch toán hàng tồn kho

Công ty áp dụng phương pháp kiểm kê định kỳ để hạch toán hàng tồn kho.

#### - Lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho là giá trị ước tính phần tổn thất do vật tư, hàng hóa bị giảm giá, hư hỏng, mất trong hoạt động kinh doanh.

### 5- Ghi nhận và khấu hao tài sản cố định



## CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM

### - Nguyên tắc ghi nhận TSCĐ hữu hình, vô hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại của tài sản cố định. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào điều kiện hoạt động như dự định. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được chuyển hoá thành tài sản cố định, còn những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh. Khi tài sản được bán hay thanh lý, nguyên giá và hao mòn lũy kế được khoá sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh tuân thủ theo qui định tại Thông tư 45/2013/TT -BTC của Bộ Tài Chính.

### - Phương pháp khấu hao TSCĐ hữu hình, vô hình

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định cho thời gian hữu dụng ước tính. Tỷ lệ khấu hao được áp dụng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định cho thời gian ước tính như sau:

<u>Loại tài sản</u>	<u>Thời gian khấu hao</u>
- Nhà cửa vật kiến trúc	Hết khấu hao
- Máy móc, thiết bị	Hết khấu hao
- Phương tiện vận tải	Hết khấu hao
- Thiết bị văn phòng	Hết khấu hao
- Tài sản cố định vô hình	Hết khấu hao

### 6- Nguyên tắc kế toán chi phí trả trước

Các loại chi phí trả trước nếu chỉ liên quan đến năm tài chính hiện tại thì được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Các chi phí sau đây đã phát sinh trong năm tài chính nhưng được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh nhiều năm.

- Chi phí thành lập
- Chi phí trước hoạt động, chi phí chuẩn bị sản xuất;
- Chi phí chuyển địa điểm, chi phí tổ chức lại doanh nghiệp;
- Chi phí chạy thử có tải, sản xuất thử phát sinh lớn;
- Công cụ, dụng cụ xuất dùng có giá trị lớn;
- Chi phí sửa chữa lớn phát sinh một lần quá lớn.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý.

#### Phân loại:

- *Chi phí trả trước ngắn hạn:* Là số tiền Công ty đã trả trước để được cung cấp hàng hóa, dịch vụ trong khoảng thời gian không quá 12 tháng hoặc 1 chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước.
- *Chi phí trả trước dài hạn:* Là số tiền Công ty đã trả trước để được cung cấp hàng hóa, dịch vụ có thời hạn trên 12 tháng hoặc hơn 1 chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường kể từ thời điểm trả trước; lợi thế thương mại và lợi thế kinh doanh còn chưa phân bổ vào chi phí tại thời điểm báo cáo.

### 7- Nguyên tắc kế toán nợ phải trả





## **CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM

Nguyên tắc ghi nhận: Bao gồm các khoản phải trả người bán, người mua trả tiền trước, phải trả nội bộ, phải trả khác và các khoản vay tại thời điểm lập báo cáo.

Việc phân loại các khoản phải trả được thực hiện theo nguyên tắc:

- Phải trả người bán: là các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác;
- Phải trả nội bộ: các khoản phải trả giữa đơn vị cấp trên và đơn vị cấp dưới trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc;
- Phải trả khác: các khoản phải trả không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

Phân loại các khoản phải trả khi lập báo cáo tài chính theo nguyên tắc như sau:

- Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm được phân loại là nợ ngắn hạn;
- Có thời hạn thanh toán trên 1 năm được phân loại là nợ dài hạn.

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật, Công ty đánh giá lại số dư của các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ. Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản phải trả là tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

### **8- Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả**

Những khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được tính trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi đó phát sinh, nếu có chênh lệch giữa số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

### **9- Nguyên tắc ghi nhận vay và nợ phải trả thuê tài chính**

Công ty hạch toán chi tiết và theo dõi từng đối tượng cho vay, cho nợ, từng khế ước vay nợ và từng loại tài sản vay nợ. Trường hợp vay, nợ bằng ngoại tệ, kế toán phải theo dõi chi tiết nguyên tệ.

Phân loại các khoản vay và nợ phải trả thuê tài chính:

- Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính dài hạn.
- Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, kế toán trình bày là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.

Tại thời điểm lập báo cáo theo quy định của pháp luật, Công ty đánh giá lại số dư của các khoản vay, nợ thuê tài chính có gốc ngoại tệ theo tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

### **10- Nguyên tắc ghi nhận chi phí đi vay**

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến các khoản vay được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ, trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang được tính vào giá trị tài đó (được vốn hóa) khi có đủ các điều kiện quy định trong chuẩn mực kế toán "Chi phí đi vay".

### **11- Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý và phân phối theo quy định tại điều lệ Công ty.





## CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM

### *Nguyên tắc ghi nhận lợi nhuận chưa phân phối*

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của công ty sau khi cộng (+) hoặc trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.
- Việc phân chia lợi nhuận hoạt động kinh doanh của công ty phải đảm bảo theo đúng chính sách tài chính hiện hành.

Công ty trích lập các quỹ sau đây từ lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty theo Đề nghị của Hội đồng quản trị và được đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- *Quỹ đầu tư phát triển:* Nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của công ty
- *Quỹ khen thưởng phúc lợi:* Nhằm đem lại phúc lợi chung, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân viên.

## 12- Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

### **Doanh thu bán hàng**

Doanh thu bán hàng được ghi nhận đồng thời thoả mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hoá đã chuyển giao cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hoá như người sở hữu hàng hoá hoặc quyền kiểm soát hàng hoá.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

### **Doanh thu cung cấp dịch vụ**

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thoả mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

### **Doanh thu hoạt động tài chính**

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi đồng thời thoả mãn 2 điều kiện:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

### **Thu nhập khác**

Các khoản thu nhập khác ngoài hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty: nhượng bán, thanh lý TSCĐ, tiền phạt do khách hàng vi phạm hợp đồng, tiền bồi thường của bên thứ ba để bù đắp cho tài sản tổn thất, khoản thu từ nợ khó đòi đã xử lý xóa sổ; nợ phải trả không xác định được chủ, thu nhập từ quà, biếu, tặng bằng tiền, hiện vật...

## 13- Nguyên tắc ghi nhận giá vốn hàng bán





## CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM

- Trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã bán trong kỳ.
- Số trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho (chênh lệch giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho phải lập năm nay lớn hơn số dự phòng đã lập năm trước chưa sử dụng hết).

### 14- Nguyên tắc ghi nhận chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính;
- Chi phí cho vay và đi vay vốn;
- Các khoản lỗ do thay đổi tỷ giá hối đoái của các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến ngoại tệ;

Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong kỳ, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

### 15- Nguyên tắc ghi nhận chi phí bán hàng

Các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển,...

### 16- Nguyên tắc ghi nhận chi phí quản lý

Các chi phí quản lý chung chỉ được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

### 17. Chi phí khác

Phản ánh những khoản chi phí phát sinh do các sự kiện hay các nghiệp vụ riêng biệt với hoạt động thông thường của các doanh nghiệp.

### 18- Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Việc áp dụng được thực hiện theo chuẩn mực kế toán số 26 và thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31/12/2007 của Bộ Tài Chính.

### 19- Báo cáo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Việc áp dụng được thực hiện theo chuẩn mực kế toán số 28 và thông tư số 20/2006/TT-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài Chính

### 20- Nguyên tắc ghi nhận chi phí thuế TNDN hiện hành, CP thuế TNDN hoãn lại

Chi phí thuế TNDN hiện hành là số thuế TNDN phải nộp được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. HCM

và thuế suất thuế TNDN hiện hành

Chi phí thuế TNDN hoãn lại là số thuế TNDN sẽ phải nộp trong tương lai phát sinh trong tương lai từ việc:

- Ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại phải trả trong năm;
- Hoàn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã được ghi nhận từ các năm trước

### **21- Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty sau khi trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

### **22. Nguyên tắc và phương pháp lập báo cáo tài chính hợp nhất**

#### **a. Nguyên tắc chung**

Công ty mẹ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất phải hợp nhất Báo cáo tài chính riêng của mình và của tất cả các công ty con ở trong nước và ngoài nước “nếu có” do công ty mẹ kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp.

#### **b/ Phương pháp hợp nhất báo cáo**

1. Hợp cộng các chỉ tiêu trong Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty mẹ và các công ty con.
2. Loại trừ toàn bộ giá trị ghi sổ khoản đầu tư của công ty mẹ trong từng công ty con, phần tài sản thuần của công ty mẹ nắm giữ trong vốn chủ sở hữu của công ty con và ghi nhận lợi thế thương mại hoặc lãi từ giao dịch mua giá rẻ (nếu có).
3. Phân bổ lợi thế thương mại (nếu có).
4. Tách lợi ích cổ đông không kiểm soát.
5. Loại trừ toàn bộ các giao dịch nội bộ với nhau.





**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

**V. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong bảng cân đối kế toán**

<b>01- TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Tiền mặt	13.398.228	211.245.665
- Tiền gửi ngân hàng bằng VND	215.979.718	81.503.135
<b>Cộng</b>	<b>229.377.946</b>	<b>292.748.800</b>

<b>02- PHẢI THU KHÁCH HÀNG NGẮN HẠN</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Công ty CP Thương mại Xây dựng Trần Huy		7.021.325.300
- Công ty TNHH Hải Sơn (Tại Công ty con)	8.701.337.000	13.114.337.000
- Công ty TNHH MTV TM&DV DL Trần Hoàng Quân (Tại Công ty con)	4.146.987.522	6.190.987.522
- Các khách hàng khác	500.310.000	7.700.000
<b>Cộng</b>	<b>13.348.634.522</b>	<b>26.334.349.822</b>

<b>03- TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Công ty CP Chứng Khoán Đại Dương		70.011.000
- Công ty Cp Đầu tư và TM VNT		33.900.000
- Công ty Cp Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành - Tại Công ty con (*)	50.000.000.000	
- Các khách hàng khác	150.477.000	68.500.000
<b>Cộng</b>	<b>50.150.477.000</b>	<b>172.411.000</b>

(\*) Đây là khoản trả trước cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ nghệ Gỗ Trường Thành theo hợp đồng Số 05/HĐHT/LUUX-TTF về việc Cung cấp và Lắp đặt Nội thất khối tháp B&C Của Dự án SUNBAY PARK HOTEL & RESORT

<b>04- PHẢI THU VỀ CHO VAY NGẮN HẠN</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Nguyễn Hoàng Anh (a)	2.000.000.000	-
- Trần Xuân Trường (b)	3.500.000.000	-
- Nguyễn Đức Chi - Tại Công ty con (c)	85.666.353.945	
<b>Cộng</b>	<b>91.166.353.945</b>	<b>-</b>

(a) Đây là khoản Công ty cho cá nhân vay được thực hiện theo hợp đồng vay ngày 04 tháng 10 năm 2022, hợp đồng được ký kết giữa ông Nguyễn Hoàng Anh và Công ty Cổ phần Spiral Galaxy, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 8,5%/năm tính từ ngày ký hợp đồng

(b) Đây là khoản Công ty cho cá nhân vay được thực hiện theo hợp đồng vay ngày 04 tháng 10 năm 2022 và hợp đồng vay ngày 16 tháng 12 năm 2022, hợp đồng được ký kết giữa ông Trần Xuân Trường và Công ty Cổ phần Spiral Galaxy, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 8,5%/năm tính từ ngày ký hợp đồng

(c) Đây là khoản Công ty cho vay được thực hiện theo hợp đồng số 01/HĐVT/LUUX-NĐC ngày 14/03/2022 và hợp đồng số 01-01062022/HTĐT/LUUX-NĐC ngày 31/05/2022

- Thời hạn vay 12 tháng

- Lãi suất: 12% / năm

**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

05- PHẢI THU KHÁC NGẮN HẠN	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số dự phòng	Giá trị	Số dự phòng
- Trần Văn Báu			273.947.556	
- Hoàng Anh Tuấn			10.135.417	
- Nguyễn Hoàng Anh	41.555.556			
- Trần Xuân Trường	49.583.334			
- Công ty CP Trang trí nội thất AND (Tại Công ty con)	318.836.080			
- Tạm ứng cá nhân - Tại Công ty con	12.000.000			
- Ký quỹ, ký cược - Tại Công ty con	179.728.000			
<b>Cộng</b>	<b>601.702.970</b>	<b>-</b>	<b>284.082.973</b>	<b>-</b>

06- HÀNG TỒN KHO	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
- Hàng hóa	5.629.837.090		21.245.921.761	
- Hàng hóa (Tại Công ty Con)	15.000.192.491			
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	1.708.000.000			
<b>Cộng</b>	<b>22.338.029.581</b>	<b>-</b>	<b>21.245.921.761</b>	<b>-</b>

07- TÀI SẢN NGẮN HẠN KHÁC	Số cuối năm	Số đầu năm
	- Công cụ, dụng cụ chờ phân bổ	189.472.281
- Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	245.334.711	
- Thuế còn phải thu (thuế nộp thừa)	18.973.785	18.973.785
<b>Cộng</b>	<b>453.780.777</b>	<b>18.973.785</b>

01/1729  
**CÔNG TY**  
**TNHH**  
**H VU TU V**  
**HINH KE**  
**KIEM TO**  
**PHIA NAM**  
**- T.P.HO**



**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

**08- TẶNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

Chỉ tiêu	Nhà cửa - Vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng cộng
<b>I. Nguyên giá</b>					
1. Số dư đầu năm	7.947.188.000	4.920.899.091	698.342.000	199.740.909	13.766.170.000
2. Số tăng trong năm	-	-	-	-	-
- <i>Mua sắm mới</i>					
- <i>Tặng do đầu tư XD CB hoàn thành</i>					
3. Số giảm trong năm	-	-	-	-	-
- <i>Giảm do thanh lý</i>					
4. Số dư cuối năm	7.947.188.000	4.920.899.091	698.342.000	199.740.909	13.766.170.000
<b>II. Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
1. Số dư đầu năm	7.947.188.000	4.920.899.091	698.342.000	199.740.909	13.766.170.000
2. Số tăng trong năm	-	-	-	-	-
- <i>Khấu hao trong năm</i>					
3. Số giảm trong năm	-	-	-	-	-
- <i>Giảm do thanh lý</i>					
4. Số dư cuối năm	7.947.188.000	4.920.899.091	698.342.000	199.740.909	13.766.170.000
<b>III. Giá trị còn lại của TSCĐ HH</b>					
1. Tại ngày đầu năm	-	-	-	-	-
2. Tại ngày cuối năm	-	-	-	-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

**09- TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH**

Chỉ tiêu	Quyền khai thác mỏ đá	Tổng cộng
<b>I. Nguyên giá</b>		
1. Số dư đầu năm	200.000.000	200.000.000
2. Số tăng trong năm	-	-
- Mua sắm mới		
- Tăng do đầu tư XDCB hoàn thành		
3. Số giảm trong năm	-	-
- Giảm do thanh lý		
4. Số dư cuối năm	200.000.000	200.000.000
1. Số dư đầu năm	200.000.000	200.000.000
2. Số tăng trong năm	-	-
- Khấu hao trong năm		
3. Số giảm trong năm	-	-
- Giảm do thanh lý		
4. Số dư cuối năm	200.000.000	200.000.000
<b>III. Giá trị còn lại của TSCĐ HH</b>		
1. Tại ngày đầu năm	-	-
2. Tại ngày cuối năm	-	-





**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

**10- CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN**

Đầu tư vào Công ty khác	Số cuối năm		Số đầu năm				
	Tên đơn vị	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Số dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Số dự phòng
(*) Công ty CP Cam Ranh Riviera Resort		70.197.400.000			70.197.400.000		
(*) <b>Cộng</b>		<b>70.197.400.000</b>	-	-	<b>70.197.400.000</b>	-	-

(\*) Khoản đầu tư vào đơn vị khác của Công ty được thực hiện theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 24.06/2021/SPI/BB-HĐQT ngày 24/06/2021 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 24.06/2021/SPI/NQ-HĐQT ngày 24/06/2021 về việc đầu tư mua cổ phần của Công ty CP Cam Ranh Riviera Resort

Hợp đồng chuyển nhượng Cổ phần số 03/2021/HĐCNCP-RIVIERA ngày 28/06/2021, số lượng cổ phần Công ty mua là: 5.399.800 cổ phần

**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

**11- CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí dự án trồng rừng tại Yên Bái (*)	28.900.000.000	28.900.000.000
<b>Cộng</b>	<b>28.900.000.000</b>	<b>28.900.000.000</b>

(\*) Đây là chi phí dự án đầu tư phát triển trồng măng tre Diêm trúc tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái theo giấy chứng nhận đầu tư số 16102100024 được Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái cấp ngày 30/06/2015. Đến nay dự án đang ở giai đoạn đầu tư chưa đi vào hoạt động, nên số liệu này vẫn được hạch toán và theo dõi trên chỉ tiêu chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại báo cáo tài chính của Công ty con.

**12- CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Chi phí trả trước dài hạn (Sửa chữa Văn phòng)	319.964.143	
- Lợi thế thương mại (*)	19.940.697.420	27.140.697.420
<b>Cộng</b>	<b>20.260.661.563</b>	<b>27.140.697.420</b>

(\*) Đây là Khoản giá trị lợi thế thương mại được ghi nhận và hạch toán từ năm 2013, 2014 do việc hoán đổi cổ phiếu để đầu tư vào Công ty con (Hiện là "Công ty TNHH MTV Môi Trường Quốc Bảo"). Giá trị phân bổ vào chi phí Công ty thực hiện theo giá trị ghi sổ ban đầu tương ứng với số năm được phân bổ theo quy định.

**13- PHẢI TRẢ CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
- Công ty TNHH Nông sản Bình Định	7.286.000.000	7.286.000.000	7.286.000.000	7.286.000.000
- Công ty CP Kiến trúc PI	98.600.000			
- Công ty TNHH Phúc Điền	1.125.653.286	1.125.653.286	1.125.653.286	1.125.653.286
- Công ty TNHH MTV Phân bón Quốc tế Âu Việt		-	6.051.134.400	6.051.134.400
- Các khách hàng khác	1.283.324.005	1.283.324.005	1.286.324.005	1.286.324.005
<b>Cộng</b>	<b>9.793.577.291</b>	<b>9.694.977.291</b>	<b>15.749.111.691</b>	<b>15.749.111.691</b>

**14- NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Sunbay Ninh Thuận - Tại Công ty con (*)	123.834.868.854	
<b>Cộng</b>	<b>123.834.868.854</b>	<b>-</b>

(\*) Khoản trả trước của Công ty Cổ phần SUNBAY Ninh Thuận thực hiện theo hợp đồng Số 0103.BC/HĐTCNT/SBNGT-LUUX về việc Cung cấp và Lắp đặt Nội thất tòa nhà B, tòa nhà C Của Dự án SUNBAY PARK HOTEL & RESORT

**15- CHI PHÍ PHẢI TRẢ**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trích trước các khoản phát sinh theo hợp đồng	35.000.000	70.000.000
<b>Cộng</b>	<b>35.000.000</b>	<b>70.000.000</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

**16- PHẢI TRẢ PHẢI NỢP NGẮN HẠN**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bảo hiểm xã hội	9.854.832	5.475.000
Kinh phí công đoàn	4.945.636	1.830.000
Bảo hiểm y tế	1.726.451	985.500
Bảo hiểm thất nghiệp	671.396	219.000
Phải trả khác	200.999	
Ông Trần Đại Nghĩa (Tại Công ty con)		176.000.000
<b>Cộng</b>	<b>17.399.314</b>	<b>184.509.500</b>

**17- NỢ DÀI HẠN**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các khoản phải trả khác dài hạn (Tại Công ty con)		224.000.000
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>224.000.000</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

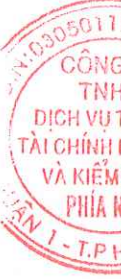
**18- THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP, PHẢI THU NHÀ NƯỚC NHÀ NƯỚC**

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm		Trong năm		Số cuối năm	
	Phải thu	Phải nộp	Phải nộp	Đã nộp	Phải thu	Phải nộp
Thuế GTGT đầu ra phải nộp	-	70.876.100	47.710.147	47.255.747	-	71.330.500
- Thuế GTGT (Công ty con)	2.280	-			2.280	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	18.971.505	-			18.971.505	-
- Thuế TNDN (Công ty con)	-	236.971.997			-	236.971.997
Thuế thu nhập cá nhân	-	800.000	103.656.661	41.040.659	-	63.416.002
Thuế khác (Thuế môn bài)	-	-	6.000.000	6.000.000	-	-
<b>Cộng</b>	<b>18.973.785</b>	<b>308.648.097</b>	<b>157.366.808</b>	<b>94.296.406</b>	<b>18.973.785</b>	<b>371.718.499</b>

**Ghi chú:**

- Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế, do đó số thuế trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ bị thay đổi theo Quyết định của Cơ quan thuế khi thực hiện việc quyết toán thuế.





**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

**19- VỐN CHỦ SỞ HỮU****a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp	Quý đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Cộng
A	1	2	3		4
<b>Số dư đầu năm trước 1/1/2021</b>	<b>168.150.000.000</b>	<b>451.161.049</b>	<b>(16.892.669.269)</b>		<b>151.708.491.780</b>
Tăng vốn trong năm trước					-
Lãi trong năm trước			5.738.513.586		5.738.513.586
Tăng khác					-
Giảm vốn trong năm trước					-
Lỗ trong năm trước					-
Giảm khác			238.500		238.500
<b>Số dư đầu năm nay 1/1/2022</b>	<b>168.150.000.000</b>	<b>451.161.049</b>	<b>(11.154.394.183)</b>	-	<b>157.446.766.866</b>
Tăng vốn trong năm nay					-
Lãi trong năm nay			(7.668.889.131)		(7.668.889.131)
Tăng khác					-
Tăng do hợp nhất báo cáo			89.882.685	13.500.000.000	13.589.882.685
Giảm vốn trong năm nay					-
Lỗ trong năm nay					-
Giảm khác				89.882.685	89.882.685
Giảm do hợp nhất báo cáo					-
<b>Số dư cuối năm nay 31/12/2021</b>	<b>168.150.000.000</b>	<b>451.161.049</b>	<b>(18.733.400.629)</b>	<b>13.410.117.315</b>	<b>163.277.877.735</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

<b>b. Chi tiết vốn đầu tư chủ sở hữu</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Vốn góp của các cổ đông	168.150.000.000	168.150.000.000
<b>Cộng vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>	<b>168.150.000.000</b>	<b>168.150.000.000</b>

<b>c. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối lợi nhuận, chia cổ tức</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
+ Vốn góp đầu năm	168.150.000.000	168.150.000.000
+ Vốn góp tăng trong kỳ		
+ Vốn góp giảm trong kỳ		-
+ Vốn góp cuối kỳ	168.150.000.000	168.150.000.000
- Cổ tức, lợi nhuận đã chia		

<b>d. Cổ phiếu</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	16.815.000	16.815.000
- Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	16.815.000	16.815.000
+ Cổ phiếu phổ thông	16.815.000	16.815.000
+ Cổ phiếu ưu đãi		
- Số lượng cổ phiếu mua lại	-	-
+ Cổ phiếu phổ thông		
+ Cổ phiếu ưu đãi		
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	16.815.000	16.815.000
+ Cổ phiếu phổ thông	16.815.000	16.815.000
+ Cổ phiếu ưu đãi		

\* Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đ/cp (Mười ngàn đồng / cổ phiếu).

<b>đ. Cổ tức</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
- Cổ tức đã công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm		
+ Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu phổ thông		
+ Cổ tức đã công bố trên cổ phiếu ưu đãi		
- Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi lũy kế chưa được ghi nhận		

**Ghi chú:** Đại hội đồng cổ đông của Công ty chưa công bố.

<b>e. Các quỹ của doanh nghiệp</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Quỹ đầu tư phát triển	451.161.049	451.161.049



**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

**20- LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐỒNG KHÔNG KIỂM SOÁT**

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Phần vốn của CD không kiểm soát tại Công ty con	13.500.000.000	
- Giá trị tài sản thuần của cổ đông không kiểm soát	(89.882.685)	
<b>Cộng</b>	<b>13.410.117.315</b>	<b>-</b>

**21- CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của TS không hủy ngang		
Tài sản nhận giữ hộ		
Ngoại tệ các loại		
Nợ khó đòi đã xử lý		
Ghi chú: Công ty không có tài sản ngoài bảng		

**VI- Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh****01- DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CCDV**

	Năm nay	Năm trước
- Doanh thu bán hàng và dịch vụ	3.987.181.855	16.150.112.674
<b>Cộng</b>	<b>3.987.181.855</b>	<b>16.150.112.674</b>

**02- GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	Năm nay	Năm trước
- Giá vốn hàng bán và dịch vụ	3.838.069.630	15.405.047.428
<b>Cộng</b>	<b>3.838.069.630</b>	<b>15.405.047.428</b>

**03- DOANH THU TÀI CHÍNH**

	Năm nay	Năm trước
- Lãi tiền gửi ngân hàng	9.025.526	92.949
- Lãi tiền cho vay cá nhân	1.496.328.915	1.533.149.114
<b>Cộng</b>	<b>1.505.354.441</b>	<b>1.533.242.063</b>

**04- CHI PHÍ TÀI CHÍNH**

	Năm nay	Năm trước
- Chi phí tài chính khác		5.269.025
- Chi phí lãi vay cá nhân		646.821.917
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>652.090.942</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

<b>05- CHI PHÍ BÁN HÀNG</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Chi phí nhân viên bán hàng	837.963	
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.941.296	
Chi phí bằng tiền khác	2.350.000	
<b>Cộng</b>	<b>9.129.259</b>	<b>-</b>
<b>06- CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
- Chi phí nhân viên quản lý	1.229.158.597	885.365.067
Chi phí đồ dùng văn phòng	73.130.254	
- Thuế, phí, lệ phí	18.627.781	7.800.000
- Dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi		(12.142.833.270)
- Chi phí phân bổ	7.200.000.000	7.200.000.000
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	663.571.390	245.000.000
- Chi phí khác bằng tiền	13.512.772	25.960.136
<b>Cộng</b>	<b>9.198.000.794</b>	<b>(3.778.708.067)</b>
<b>07- THU NHẬP KHÁC</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
- Thu nhập về các khoản nợ không phải trả		2.245.034.088
- Thu nhập khác	4.561.752	
<b>Cộng</b>	<b>4.561.752</b>	<b>2.245.034.088</b>
<b>08- CHI PHÍ KHÁC</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
- Chi phí xử lý tài sản dở dang		1.906.135.786
- Các khoản chi phí khác	120.787.496	5.309.150
<b>Cộng</b>	<b>120.787.496</b>	<b>1.911.444.936</b>
<b>09- CHI PHÍ SẢN XUẤT THEO YẾU TỐ</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Chi phí nguyên liệu vật liệu và giá vốn hàng bán	3.616.891.580	15.405.047.428
Chi phí nhân công	180.021.964	885.365.067
Chi phí khấu hao TSCĐ		286.156.264



## CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

Chi phí phân bổ	7.200.000.000	7.200.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	210.044.788	245.000.000
Chi phí bằng tiền khác	1.293.329	25.960.136
<b>Cộng</b>	<b>11.208.251.661</b>	<b>24.047.528.895</b>

### 10- LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

	Năm nay	Năm trước
- Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(7.579.006.446)	5.738.513.586
- Lợi nhuận dùng trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi		
- Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	16.815.000	16.815.000
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(451)	341

### VII- THÔNG TIN BỔ SUNG CHO BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Nội dung	Năm nay	Năm trước
- Mua tài sản thông qua nghiệp vụ cho thuê tài chính	Không có	Không có
- Mua doanh nghiệp thông qua phát hành cổ phiếu	Không có	Không có
- Chuyển nợ thành vốn chủ sở hữu	Không có	Không có
- Các khoản tiền DN nắm giữ nhưng không được sử dụng	Không có	Không có
- Tiền thu từ đi vay theo kế ước thông thường	Không có	Không có
- Tiền thu từ phát hành trái phiếu thường	Không có	Không có
- Tiền thu từ phát hành trái phiếu chuyển đổi	Không có	Không có
- Tiền thu từ phát hành cổ phiếu ưu đãi được phân loại là nợ	Không có	Không có
- Tiền trả nợ gốc vay theo kế ước thông thường	Không có	Không có
- Tiền trả nợ gốc phiếu thường	Không có	Không có
- Tiền trả nợ gốc trái phiếu chuyển đổi	Không có	Không có
- Tiền trả gốc cổ phiếu ưu đãi được phân loại là nợ	Không có	Không có

### VIII- NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 01- Thông tin về các bên liên quan

##### a/ Bên liên quan là các thành viên quản lý

Bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát

Các giao dịch với các bên có liên quan là Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát

**CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY**

Địa chỉ: Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. HCM

Họ tên	Nội dung	Số tiền
Phạm Đức Thắng	Thù lao	75.666.667
Nguyễn Quốc Hiền	Thù lao	16.833.333
Nguyễn Trường Sơn	Thù lao	37.833.333
Nguyễn Chí Tân	Tiền lương và thù lao	109.975.333
Trần Tấn Hải	Thù lao	16.833.333
Nguyễn Thị Hường	Tiền lương	70.242.000
Vũ Thị Châm	Thù lao	10.500.000
Lê Thị Quế	Thù lao	5.880.000
Phạm Xuân Thắng	Thù lao	5.880.000
Hoàng Tú Uyên	Thù lao	8.416.667
Nguyễn Thị Mỹ Hà	Thù lao	5.050.000
Đặng Thị Huyền	Thù lao	5.050.000

305011729  
**CÔNG TY**  
**TNHH**  
**CH VỤ TƯ VẤN**  
**CHÍNH KẾ TÍNH**  
**VÀ KIỂM TOÁN**  
**PHÍA NAM**  
**1 - T. PHỐ C**

Các khoản chi cho Ban lãnh đạo Công ty cũng được thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

**b/ Biên liên quan là pháp nhân**

Bên liên quan	Mối quan hệ	Tỷ lệ
Công ty TNHH MTV Môi trường Quốc Bảo	Công ty con	100%
Công ty Cổ phần Luux Interior	Công ty con	55%

Các giao dịch về mua bán hàng hóa với các bên có liên quan trong kỳ: Không có

**02- Thông tin về Báo cáo bộ phận**

Công ty không trình bày báo cáo bộ phận vì không thỏa mãn một trong các điều kiện theo lĩnh vực kinh doanh hay theo vị trí địa lý theo quy định tại Thông tư 20/2006/TT-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính V/v hướng dẫn thực hiện 06 chuẩn mực kế toán ban hành theo Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15/02/2005 của Bộ Tài chính.

**03- Thông tin về hoạt động liên tục**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở doanh nghiệp đang hoạt động liên tục và sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh bình thường trong tương lai, doanh nghiệp không có ý định cũng như không buộc phải ngừng hoạt động hoặc phải thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động của mình.



**04- Số liệu so sánh**

- Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo soát xét và báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam AASCS kiểm toán.

**05- Thông tin khác**

- Khoản đầu tư vào Công ty CP Cam Ranh Riviera Resort thực hiện theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 24.06/2021/SPI/BB-HĐQT ngày 24/06/2021 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 24.06/2021/SPI/NQ-HĐQT ngày 24/06/2021. Theo biên bản Đại hội đồng Cổ đông bất thường số 02/BB-ĐHĐCĐ-SPI/2021 ngày 25/08/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ/SPI-2021 ngày 25/08/2021, Công ty vẫn đang có kế hoạch đầu tư để nâng tỷ lệ sở hữu vào Công ty CP Cam Ranh Riviera Resort. Như vậy khoản đầu tư của Công ty là đang theo kế hoạch đầu tư dài hạn nên Ban lãnh đạo Công ty chưa phải xem xét đánh giá đến giá trị tổn thất để lập dự phòng hay khoản Cỗ tức trong giai đoạn đầu tư theo kế hoạch dài hạn của Hội đồng quản trị;
- Số liệu kế toán ghi nhận và thực hiện theo thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn việc ghi sổ kế toán, lập và trình bày Báo cáo tài chính, không áp dụng cho việc xác định nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp đối với ngân sách Nhà nước. Việc xác định nghĩa vụ thuế phải nộp của Công ty được áp dụng theo luật thuế, số thuế phải nộp cuối cùng sẽ được cơ quan thuế quyết định khi kiểm tra quyết toán thuế.

Kế toán trưởng

  
**Nguyễn Chi Hương**



Lập, ngày 20...tháng 03...năm 2023

Tổng Giám Đốc.

  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Nguyễn Chí Tân**

